TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B, TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**
Số: 04/2018/QĐST-DS	*B, ngày 05 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2017/TLST- DS ngày 05 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: anh Bùi Văn K;

Địa chỉ: T 5, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: chị Phạm Thị T;

Địa chỉ: Bản E, xã P, huyện B, tỉnh Sơn La.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Phạm Thị T có trách nhiệm trả cho anh Bùi Văn K số tiền vay còn nợ lại là 7.500.000VNĐ (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng); số tiền 7.500.000VNĐ được trả một lần vào ngày 30/01/2018.

Trường hợp đến thời hạn trả nợ ngày 30/01/2018 chị Phạm Thị T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất chậm trả tính theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 là 20% / năm.

Về án phí: Anh Bùi Văn K nhận chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 187.000VNĐ (Một trăm tám mươi bảy nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh K đã nộp là 624.000VNĐ (Sáu trăm hai mươi bốn nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 02926, ngày 05/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Sơn La. Hoàn trả lại anh Bùi Văn K số tiền 437.000VNĐ (Bốn trăm ba mươi bảy nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND h. B;
- CC THA h B;
- UBND xã, thị trấn…;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

Nguyễn Văn Hoà